TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 29/2018/QĐST-DS	*TP Vinh, ngày 26 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và 213, Điều 30, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 91, 94, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2011.

Căn cứ vào Điều 318, 319, 323, 342, 343, 351, 355, 471, 474, 476 Bộ luật Dân sự 2005.

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 105/2018/TLST-DS ngày 23 tháng 7 năm 2018;

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. **Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng TMCP XNKVN**

Địa chỉ trụ sở: Lầu 8, Tòa nhà V, số 70-72 L, Phường B, Quận 1, thành phố H. Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn Q; Chức vụ: Tổng Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hoàng D; Chức vụ: Chuyên viên 2 Tổ Xử lý nợ Khu vực Miền Bắc.

- *Bị đơn:* Ông **Trần Văn H**, Sinh năm: 1984 và bà **Nguyễn Thị V**; Sinh năm: 1992 (vợ ông H).

Đều cư trú: Khối 7, Phường C, thành phố V, NA.

2. **Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Chấm dứt thời hạn vay của Hợp đồng tín dụng số 1602-LAV-201500801 ngày 05/6/2015 được ký kết giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần XNKVN và ông Trần Văn H, bà Nguyễn Thị V.

- Ông Trần Văn H, bà Nguyễn Thị V có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP XNKVN: số tiền nợ gốc là: 97.210.000 đồng; tiền lãi trong hạn và quá hạn (tính đến ngày 18/9/2018) là: 22.838.691 đồng; tổng là: **120.048.691 đồng** (*Một trăm hai mươi triệu, không trăm bốn mươi tám ngàn, sáu trăm chín mươi mốt đồng*).

- Trong trường hợp ông Trần Văn H, bà Nguyễn Thị V không trả được nợ hoặc trả nợ không đủ thì nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án Dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là: quyền sử dụng đất tại thửa đất số 559, tờ bản đồ số 02, diện tích 335m^2 ở xóm 2, xã P, huyện N, tỉnh NA đã được UBND Huyện N cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BY 931625 ngày 06/4/2015 đứng tên ông Trần Văn H, bà Nguyễn Thị V để thu hồi nợ.

Kể từ ngày 19/9/2018, ông Trần Văn H, bà Nguyễn Thị V còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

*. Về án phí: Ông Trần Văn H, bà Nguyễn Thị V phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là **3.001.000** đồng (*Ba triệu, không trăm lẻ một ngàn đồng*).

Ngân hàng TMCP XNKVN được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: **2.815.000** đồng (*Hai triệu, tám trăm mười lăm ngàn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002668 ngày 17/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố V.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKS thành phố Vinh
- Các đương sự

THẨM PHÁN

- Lưu HS

Nguyễn Thị Thanh Nga